

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TR
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 6 - 2023.

V/v “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TR, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Tuất.

Ông Đặng Quang Hoạch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 82/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Hạ Uyên V, sinh năm 2001.

Trú tại: phường 9, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 2001.

Trú tại: ấp Hưng Bình, xã H, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt; bị đơn vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nguyên đơn bà Vũ Hạ Uyên V trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Thành Đ tự nguyện đến với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Thịnh, huyện Tr vào năm 2022. Quá trình chung sống không hạnh phúc do hai vợ chồng không hợp tính nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2023 đến nay. Nay bà xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không Đ được nên bà xin ly hôn với ông Nguyễn Thành Đ.

Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Bị đơn ông Nguyễn Thành Đ:** Vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không nộp bản tự khai, không cung cấp tài liệu chứng cứ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* **Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr:**

- **Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:** Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng.

Nguyên đơn: Chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn: Không chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- **Về việc giải quyết vụ án:**

Nhận thấy: Quá trình giải quyết Tòa đã thu thập các tài liệu chứng cứ thể hiện bà Vũ Hạ Uyên V và ông Nguyễn Thành Đ chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Quá trình sống chung của vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi nhau, không có tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được. Vì vậy, việc bà V khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Đ là có cơ sở.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Bà V khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Bà V khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì những lẽ trên:

- Căn cứ các Điều 5, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 **Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;**

- Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình 2014:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Hạ Uyên V, bà V được ly hôn với ông Nguyễn Thành Đ;

+ Về con chung: Không có.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Bà V khai không có và không yêu cầu Tòa giải quyết, do chưa lấy được lời khai của ông Đ nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bà Vũ Hạ Uyên V phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bà Vũ Hạ Uyên V khởi kiện ly hôn đối với ông Nguyễn Thành Đ, có địa chỉ cư trú tại: 47, ấp Hưng Bình, xã Hưng Thịnh, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Hiện nay ông Nguyễn Thành Đ đang cư trú tại địa chỉ: 47, ấp Hưng Bình, xã Hưng Thịnh, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Tr có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bà Vũ Hạ Uyển V có đơn xin xét xử vắng mặt nên xét xử vắng mặt bà V theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai đã tiến hành thủ tục tổng đạt, niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn ông Nguyễn Thành Đ đến Tòa án để làm việc; tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa theo quy định của pháp luật nhưng ông Đ vẫn vắng mặt không đến Tòa án nhân dân huyện Tr để làm việc; tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Vũ Hạ Uyển V và ông Nguyễn Thành Đ kết hôn vào năm 2022 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Thịnh, huyện Tr và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 12 tháng 12 năm 2022 đúng theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà Vũ Hạ Uyển V trình bày sau khi kết hôn bà và ông Nguyễn Thành Đ chung sống không hạnh phúc. Vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn về tình cảm, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường hay cãi nhau và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2023 đến nay. Ông Nguyễn Thành Đ tuy đã được Tòa án triệu tập nhiều lần đến Tòa án để làm việc, hòa giải mâu thuẫn giữa hai vợ chồng nhưng ông Đ không đến Tòa án làm việc, hòa giải theo quy định, không có biện pháp để hàn gắn đoàn tụ giữa hai vợ chồng. Như vậy, ông Đ đã tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình trong vụ kiện, cũng cho thấy ông Đ không quan tâm đến việc bà V xin ly hôn.

Tại biên bản xác minh ngày 06/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tr: Đại diện Ủy ban nhân dân xã Hưng Thịnh, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai cung cấp: Bà Vũ Hạ Uyển V và ông Nguyễn Thành Đ quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn hay không thì địa phương không nắm được vì bà Vũ Hạ Uyển V và ông Nguyễn Thành Đ đều không báo địa phương biết.

Xét mâu thuẫn giữa bà Vũ Hạ Uyển V và ông Nguyễn Thành Đ đã xảy ra, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không Đ được, nên cho bà Vũ Hạ Uyển V được ly hôn với ông Nguyễn Thành Đ.

[4] Về con chung: Không có con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Do nguyên đơn khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết và bị đơn ông Nguyễn Thành Đ không có lời khai nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết riêng khi có yêu cầu.

[6] Về án phí: Bà Vũ Hạ Uyển V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

TUYÊN XỬ:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Hạ Uyên V đối với ông Nguyễn Thành Đ về việc “Ly hôn”.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Hạ Uyên V được ly hôn với ông Nguyễn Thành Đ.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Bà Vũ Hạ Uyên V khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nhưng do ông Nguyễn Thành Đ không có lời khai nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Vũ Hạ Uyên V khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nhưng do ông Nguyễn Thành Đ không có lời khai nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bà Vũ Hạ Uyên V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm bà Vũ Hạ Uyên V theo biên lai thu số 0002426 ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai được tính trừ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà Vũ Hạ Uyên V đã nộp đủ án phí.

Bà Vũ Hạ Uyên V và ông Nguyễn Thành Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- VKSND huyện Tr;
- Chi cục THADS huyện Tr;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tuyền

**HĐXX sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Tr, các Hội thẩm nhân dân,
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đã ký.
Thay mặt HĐXX tôi tuyên bố kết thúc phiên tòa.**